

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2022/HS-ST**
Ngày: 08 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Vũ Thị Hạnh;

- Ông Võ Minh Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn T**, sinh năm: 1990, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi tạm trú hiện nay: Số X đường N, Tổ Y, Khu phố Z, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị M1, sinh năm 1966; bị cáo có vợ tên Dương Thị Mỹ N, sinh năm 1996 và 01 con chung tên Võ Minh L, sinh năm 2018; bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1983 nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/7/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953, (đã chết).

+ Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của bị hại Nguyễn Thị H:

1. Ông Lê Ngọc V, sinh năm 1976 (Con ruột); địa chỉ : Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương – Có mặt.

2. Bà Lê Thị H1, sinh năm 1979 (Con ruột); địa chỉ : Tổ U, Khu phố B, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương - Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt;

3. Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1982 (Con ruột); địa chỉ : Tổ F, Khu phố X, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương - Vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:*

Công ty Bảo hiểm Hàng Không N (tên viết tắt: VNI N), địa chỉ trụ sở: Tầng K Tòa nhà V, số I đường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình – Vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ H; địa chỉ trụ sở: số G đường L, Khu phố W, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

+ Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ H là ông Hà Phương T, sinh năm: 1974; địa chỉ cư trú: Số D, Tổ Q, Khu phố S, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chức vụ Chủ tịch thành viên kiêm giám đốc Công ty - Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Mai Văn N, sinh năm: 1996 - Vắng mặt.

4. Ông Thượng Quốc T, sinh năm: 1988 - Có mặt.

5. Ông Phạm Ngọc Tuấn, sinh năm: 1984 - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn T có giấy phép lái xe hạng C số 790150035749 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 07/01/2020, có giá trị đến 07/01/2025. T xin vào lái xe thuê cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ H (viết tắt là Công ty H) có trụ sở Công ty tại phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 19/3/2022, T điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-284.xx chở củi khô đi từ kho Công ty H đến giao hàng tại Khu Công nghiệp K thuộc ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương, trên xe còn có 02 người áp tải là Phạm Ngọc T1 và Thượng Quốc T2. Khi điều khiển xe ô tô tải nói trên lưu thông trên đường ĐH 411 theo hướng từ ngã ba C đến Khu Công nghiệp K, xã Đ, huyện B đến ngã tư giao lộ giữa đường ĐH 411 và đường N, T cho xe dừng đèn đỏ và mở tín hiệu đèn rẽ phải vào Khu Công nghiệp K. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh, phía trước xe T có một xe ô tô du lịch màu trắng rẽ phải vào Cổng Khu Công nghiệp K nên T điều khiển xe rẽ phải theo ô tô du lịch. Do không chú ý quan sát phía phải đầu ô tô tải do T điều khiển nên khi chuyển hướng rẽ phải thì đầu cabin xe ô tô tải 61C-284.xx va chạm vào xe mô tô biển số 61U2-24xx do bà Nguyễn Thị H điều khiển đang lưu thông cùng chiều theo hướng đi thẳng về thị trấn Tân T, huyện B. Hậu quả vụ tai nạn làm bà H tử vong tại hiện trường. Khi xảy ra tai nạn, T dừng xe và điện thoại báo cho ông Hà Phương T là Giám đốc Công ty H biết sự việc, đồng thời T nhờ ông Mai Văn N là bảo vệ Khu Công nghiệp K điện thoại thông báo cho Công an xã Đ về vụ tai nạn. Qua kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể của Võ Văn T ngày 19/3/2022 xác định cơ thể T không có độ cồn.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn lập ngày 19/3/2022, kèm theo sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, thể hiện:

- Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường thẳng thuộc khu vực giao nhau giữa đường ĐH 411 và đường N, tại giao lộ có đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động, trời sáng, không bị che khuất tầm nhìn. Mặt đường ĐH 411 được trải nhựa bằng phẳng, đoạn đường có dải phân cách cố định liên tục ở giữa đường chia mặt đường thành hai phần đường bằng nhau mỗi phần đường rộng 13,5 mét cho hai hướng đi ngược chiều và riêng biệt nhau. Mỗi phần đường có vạch sơn trắng kẻ đường liên tục chia phần đường thành 4 làn xe, làn xe ô tô con và làn xe ô tô tải mỗi làn rộng 3,4 mét, làn dành cho xe máy, mô tô 2 - 3 bánh rộng 3,3 mét. Đường N là đường vào Khu Công nghiệp K, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, phần đường bên phải theo hướng từ đường ĐH 411 rẽ vào rộng 7,5 mét. Chọn hướng đi từ ngã ba C đến thị trấn T làm hướng để đo vẽ hiện trường, chọn mép lề phải đường ĐH 411 theo hướng đã chọn làm mép lề chuẩn cho hiện trường. Lấy trụ điện B trên hàng lang đường ĐH 411 bên lề phải theo hướng đã chọn là vật cố định làm điểm chuẩn. Hiện trường để lại: 01 xe ô tô tải biển số 61C-284.xx (Xe gây tai nạn), 01 xe mô tô biển số 61U2-24xx (Xe bị tai nạn), nạn nhân Nguyễn Thị H tử vong trên mặt đường, 01 vết chà xác nạn nhân, 01 vết cài xe mô tô biển số 61U2-24xx, chiếc dép trái của nạn nhân, mảnh sơn bị vỡ.

- Sau tai nạn: Xe ô tô tải biển số 61C-284.xx dừng trên đoạn đường giao nhau giữa đường ĐH 411 và đường N, đầu xe hướng vào Khu Công nghiệp K, đuôi xe hướng ra đường ĐH 411 hơi chệch về hướng ngã ba C. Khoảng cách từ trục trước bên trái đo đến mép đường chuẩn là 3,8 mét, trục trước bên phải đo đến mép đường chuẩn là 6,0 mét, trục sau bên trái đo đến mép đường chuẩn là 1,7 mét, trục sau bên phải đo đến mép đường chuẩn là 0,1 mét, trục sau bên phải đo vào điểm chuẩn là 18,5 mét. Xe mô tô biển số 61U2-24xx nằm dưới phần đầu xe ô tô tải biển số 61C-284.xx và ngã về bên trái, đầu hướng về thị trấn T, đuôi xe hướng về ngã ba C. Khoảng cách từ trục bánh trước xe mô tô đo vào mép lề chuẩn là 5,7 mét và cách trục trước bên phải xe ô tô tải là 2,4 mét, khoảng cách từ trục bánh sau xe đo vào mép lề chuẩn là 5,4 mét;

- Nạn nhân Nguyễn Thị H sau tai nạn tử vong tại hiện trường, nằm dưới phần đầu xe ô tô tải biển số 61C-284.xx, đầu nạn nhân hướng về đường ĐH 411, cách mép lề chuẩn là 3,6 mét và cách trục trước bên trái xe ô tô tải là 0,4 mét, chân nạn nhân cách mép lề chuẩn là 5,2 mét, tại vị trí nằm của nạn nhân có vết máu kích thước 1,2 x 0,8 mét;

- Vết chà xác nạn nhân có chiều dài 3,1 mét, rộng 0,35 mét, hướng từ đường ĐH 411 vào đường N, đầu vết chà xác cách mép lề chuẩn 1,8 mét, điểm cuối vết chà xác trùng với vị trí nằm của nạn nhân, điểm đầu cách trục thứ hai bên trái xe ô tô là 0,9 mét;

- Vết cày xe mô tô 61U2-24xx nằm dưới gầm xe ô tô tải biển số 61C-284.xx dài 5,9 mét hướng từ đường ĐH 411 vào đường N, khoảng cách điểm đầu vết cày đo vào mép lề chuẩn là 1,2 mét; điểm cuối vết cày trùng với vị trí tiếp xúc giữa gác chân trước bên trái của xe mô tô với mặt đường;

- Chiếc dép trái của nạn nhân nằm ở vị trí dưới bánh trục thứ hai bên trái của xe ô tô tải, cách mép lề chuẩn 2,4 mét, cách điểm đầu vết chà xác nạn nhân 0,7 mét;

- Mảnh sơn vỡ cách lề phải 0,6 mét, cách vết cày 0,8 mét.

Căn cứ hướng di chuyển của các phương tiện, vị trí mảnh sơn vỡ, dấu vết cày trên mặt đường của xe mô tô biển số 61U2-24xx, xác định được điểm dừng của vụ tai nạn cách mép lề chuẩn 0,6 mét, cách đầu vết cày 2,1 mét, cách mảnh sơn vỡ 2,05 mét và thuộc vị trí làn đường dành cho xe mô tô, xe máy trên phần đường phía phải đường ĐH 411.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 19/3/2022 và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 229/GDPY, ngày 21/3/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định nạn nhân Nguyễn Thị H bị các thương tích: biến dạng toàn bộ vùng bụng - hố chậu và bẹn hai bên; dập đứt ruột non, ruột già và đại trực tràng; dập vỡ bàng quang; dập rách toàn bộ phần phụ, tử cung, âm đạo; gãy rời xương cột sống lưng, vỡ rời xương chậu hai bên dẫn đến tử vong do đa chấn thương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46/2022/KLHD-ĐGTS ngày 18/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện B, kết luận: Thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô hiệu Wave, biển số 61U2-24xx khi xảy ra tai nạn vào ngày 19/3/2022 là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

* Tài liệu, đồ vật thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

- 01 (Một) xe ô tô tải biển số 61C-284.xx;
- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 61C-284.xx;
- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô tải biển số 61C-284.xx;
- 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải biển số 61C-284.xx;
- 01 (Một) xe mô tô hiệu Wave, biển số 61U2-24xx;
- 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C số 790150035749 mang tên Võ Văn T.

Ngày 04/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can Võ Văn T để điều tra về hành vi Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Do bị hại Nguyễn Thị H đã chết, cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định được những người thừa kế hợp pháp của bà H bao gồm: ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1 là cha mẹ ruột bà H đã chết trước bà H, chồng bà H là ông Lê Ngọc T đã chết năm 2014, những người thừa kế còn lại của bà H gồm các con bà H, ông T là anh Lê Ngọc V, chị Lê Thị H1 và anh Lê Ngọc T1. Quá trình điều tra, ngày 28/3/2022 giữa những người thừa kế hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị H, bị cáo T và đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự là ông Hà Phương T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, sửa chữa hư hỏng tài sản, tổng cộng 185.000.000đ (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng). Anh V, chị H1, anh T1 không yêu cầu bị cáo hoặc bị đơn dân sự bồi thường thiệt hại nào khác.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKS-BTU, ngày 06/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, không bổ sung, thay đổi gì khác. Đại diện Viện Kiểm sát luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, biết sửa chữa sai lầm, tự nguyện bồi thường và tích cực vận động chủ xe ô tô tải là Công ty H bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, tại phiên tòa anh Lê Ngọc V là người thừa kế hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định đủ các điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng. Về vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong, đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không xem xét lại. Việc áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe là không cần thiết nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp cho Võ Văn T. Về bồi thường dân sự đã thỏa thuận xong, đại diện bị hại không yêu cầu nào khác nên không đặt ra xem xét.

Tại Văn bản số 33/BHHK-VNI NHH, ngày 14/9/2022, Công ty Bảo hiểm hàng không N thuộc Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm hàng không xác định Công ty bảo hiểm N đã thực hiện bồi thường thiệt hại cho bên mua bảo hiểm là chủ xe ô tô tải biển số 61C-284.xx của Công ty H về vụ tai nạn xảy ra ngày 19/3/2022 tại giao lộ ĐH 411 và đường N số tiền 150.000.000đ nên không yêu cầu gì trong vụ án.

Ông Hà Phương T là người đại diện hợp pháp cho bị đơn dân sự là Công ty H xác định trong tổng số tiền bồi thường dân sự cho gia đình bị hại có số tiền do Công ty H chi trả là 150.000.000đ và bị cáo T chi trả 35.000.000đ. Ông T không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền Công ty đã chi bồi thường cho bị hại.

Anh Lê Ngọc V không yêu cầu bị cáo, bị đơn dân sự bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo xác định đại diện Viện Kiểm sát kết luận bị cáo phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên không tranh luận gì khác. Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người thừa kế hợp pháp của bị hại gồm bà H1, ông Lê Ngọc T1 có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày không có yêu cầu bồi thường nào khác ngoài các khoản tiền đã thỏa thuận bồi thường trước đây với bị cáo và ông Hà Phương T. Công ty bảo hiểm hàng không N xác định đã bồi thường hợp đồng bảo hiểm tai nạn cho Công ty H và không có yêu cầu gì về vụ án. Những người chứng kiến Mai Văn N, Phạm Ngọc T vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã trình bày các tình tiết mà mình biết được về vụ án. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo, ông Lê Ngọc V là người thừa kế hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự không ai yêu cầu hoãn phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của bà H1, ông T, Công ty bảo hiểm hàng không N, người chứng kiến Phạm Ngọc T, Mai Văn N không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn T đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, khám nghiệm tử thi, trích xuất dữ liệu camera an ninh tại khu vực và thời gian xảy ra tai nạn và các dấu vết để lại trên hai phương tiện, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 07 giờ 40, ngày 19/3/2022, bị cáo Võ Văn T đã điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 61C-284.xx chở hàng hóa là củi khô từ đường ĐH 411 rẽ phải vào đường N thuộc Khu Công nghiệp K, ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Do bất cẩn không chú ý quan sát nên đã để đầu cản trước xe ô tô tải biển số 61C-284.xx va chạm vào xe mô tô biển số 61U2-24xx do bà Nguyễn Thị H đang lưu thông theo hướng đi thẳng về thị trấn T, huyện B. Hậu quả, bà H chết tại hiện trường, xe mô tô biển số 61U2-24xx hư hỏng nặng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả chết người, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 59/CT-VKS-BTU, ngày 06/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến vật chất, tinh thần, đặc biệt gây tổn thất đau thương

cho gia đình bị hại không thể bù đắp được. Nghĩ cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra để phần nào giảm bớt nỗi đau, bức xúc của gia đình bị hại nhưng cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo khi quyết định hình phạt để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật, nhân đạo của Nhà nước đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội để bị cáo có điều kiện tự cải tạo bản thân trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây ra tai nạn làm bị hại tử vong, bị cáo nhìn nhận lỗi lầm, đã đến thăm viếng, chia sẻ đau thương mất mát để an ủi, động viên tinh thần cho gia đình bị hại và đã tác động Công ty H cùng bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông Lê Ngọc V đại diện cho gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi làm việc ổn định, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 (03 tình tiết) và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại Nguyễn Thị H đã thỏa thuận bồi thường xong các khoản thiệt hại về tính mạng, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và bồi thường về tài sản, tổng cộng 185.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu khoản bồi thường dân sự nào khác nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô tải, biển số 61C-284.xx; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 61C-284.xx, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 61C-284.xx, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của ô tô tải biển số 61C-284.xx đều mang tên Trần Thị Duy T, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý xong trả lại cho bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ H do ông Hà Phương T đại diện nhận là đúng quy định nên không đặt ra xem xét. Đối với xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu xám đen, bạc, biển số 61U2- 24xx đứng tên đăng ký là Nguyễn Thị H cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho anh Lê Ngọc V đại diện hợp pháp của bị hại là đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

[10] Về biện pháp tư pháp: Do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung “Cấm hành nghề lái xe” nên cần trả lại cho bị cáo 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C, số

790150035749 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 07/01/2020 mang tên Võ Văn T.

[11] Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 47, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng khoản 2 Điều 106, điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/11/2022.

Giao bị cáo Võ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Võ Văn T thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 108/2022/HSST-LCCT, ngày 24/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đối với bị cáo Võ Văn T.

2. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

4. Về biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn T 01 (Một) giấy phép lái xe hạng C, số 790150035749 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 07/01/2020 cho người mang tên Võ Văn T.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người thừa kế hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị H là anh Lê Ngọc V, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người thừa kế hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị H là anh Lê Ngọc T1 và chị Lê Thị H1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty bảo hiểm N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Bắc Tân Uyên(1);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Bị cáo Võ Văn T (1);
- Người thừa kế hợp pháp của bị hại (3);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Bị đơn dân sự (1);
- Lưu HSVA, VT (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh